

## Thúc đẩy chuyển đổi số đối với ngành dịch vụ

PGS.TS Nguyễn Trúc Lê, PGS.TS Nguyễn Thị Anh Thu, TS Nguyễn Quốc Việt  
Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

Đại dịch Covid-19 là một trong những khó khăn lớn mà các ngành, lĩnh vực phải vượt qua, nhưng đây cũng là cơ hội, đặc biệt đối với các ngành dịch vụ trong việc đẩy mạnh chuyển đổi số. Thực tế qua 2 năm đại dịch cho thấy, đã có những dấu hiệu tích cực của chuyển đổi số trong một số lĩnh vực như y tế, giáo dục, thương mại điện tử, tài chính ngân hàng, logistics. Bên cạnh đó, chuyển đổi số của ngành dịch vụ Việt Nam cũng đang đối mặt với một số thách thức, đòi hỏi Chính phủ phải có những giải pháp thiết thực, khả thi và doanh nghiệp phải tích cực, chủ động hơn.

### Khái quát chung về chuyển đổi số ở Việt Nam

Trước năm 2019, tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế số của Việt Nam cao nhưng tốc độ chuyển đổi số cũng chỉ ở mức tương đối, các ngành hoạt động trên nền tảng số tuy có triển vọng nhưng chưa có quy mô lớn. Theo báo cáo của Tập đoàn CISO, năm 2019, Việt Nam xếp hạng thứ 70/141 quốc gia về mức độ sẵn sàng số hóa.

Đại dịch Covid-19 đã làm 69% doanh nghiệp ở Việt Nam phải tạm ngừng hoạt động, trong đó phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Ngành dịch vụ có tỷ lệ lao động mất việc trên 50%, trong đó dịch vụ lưu trú ăn uống, du lịch chịu ảnh hưởng nặng nề nhất khi chỉ còn 4% duy trì hoạt động. Trái ngược với các hoạt động kinh doanh truyền thống bị ảnh hưởng nặng nề, đại dịch Covid-19 không những không làm suy giảm nền kinh tế số mà còn tạo cả áp lực lẫn động lực thúc đẩy doanh nghiệp và chính phủ chuyển đổi.

Chuyển đổi số không chỉ là biện pháp ứng phó tạm thời trong đại dịch mà còn tiếp tục trở thành một phần của các doanh nghiệp trong

thời kỳ “bình thường mới”. Theo khảo sát của Công ty CP Base Enterprise, hơn 60% doanh nghiệp Việt Nam có ý định tiếp tục kết hợp làm việc từ xa và làm việc tại văn phòng; hơn 77% doanh nghiệp lựa chọn triển khai mô hình kết hợp giữa kinh doanh online và tại chỗ sau dịch. Covid-19 đã đem lại cơ hội cho doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số như tham gia bán hàng trên các sàn thương mại điện tử, phát triển các kênh online, thanh toán không dùng tiền mặt.

### Thực trạng chuyển đổi số trong một số lĩnh vực, ngành dịch vụ

#### Y tế

Các hệ thống hiện đại như hệ thống khám, chữa bệnh từ xa, hệ thống tiêm chủng quốc gia, phần mềm thống kê y tế, hồ sơ y tế đang được triển khai rộng rãi. Đến nay, 100% bệnh viện đã có hệ thống thông tin bệnh viện. Đã kết nối liên thông giữa 63 sở y tế, 63 cơ quan bảo hiểm xã hội. Hơn 99% cơ sở khám, chữa bệnh toàn quốc cũng



Hàng nghìn ca bệnh Covid-19 nặng được hội chẩn qua Telehealth.

đã kết nối liên thông với hệ thống giám định bảo hiểm xã hội Việt Nam. Hệ thống hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa (Telehealth) đầu tiên của Việt Nam đã hoàn thành và đi vào hoạt động chỉ sau 2 tháng xây dựng. Sau 1 năm triển khai, đề án “Khám chữa bệnh từ xa” đã kết nối 32 bệnh viện tuyến trên với 1.500 bệnh viện tuyến dưới. Cuối năm 2021, Bộ Y tế đã phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025, thúc đẩy các chính sách nhằm chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

### **Giáo dục**

Về chuyển đổi số trong dạy và học, gần như mọi cơ sở giáo dục ở Việt Nam đều chuyển sang dạy học trực tuyến trong đợt dịch để đảm bảo giảng dạy đúng tiến độ. Các trường học cũng linh hoạt áp dụng phần mềm, ứng dụng online hỗ trợ các hoạt động giáo dục như: dạy học qua các công cụ họp trực tuyến như Zoom, Microsoft Teams, Google Meet; giao bài tập trắc nghiệm qua Google Form; xây dựng ngân hàng đề, cung cấp thông tin học phần trên trang quản lý đào tạo trực tuyến của trường LMS (Learning Management System)... Ngoài ra, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Đài Truyền hình Việt Nam đã kết hợp xây dựng các bài giảng trên truyền hình phục vụ các đối tượng học sinh. Ở địa phương, các cơ sở giáo dục cũng phối hợp với đài truyền hình địa phương tạo các kho bài giảng video.

### **Thương mại điện tử**

Thương mại điện tử là một trong những ngành có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất trong nền kinh tế số của Việt Nam. Trong 2 năm qua, mặc

dù tốc độ tăng trưởng của thương mại giảm so với các năm trước, nhưng doanh thu thương mại điện tử bán lẻ của Việt Nam vẫn tăng trưởng lần lượt ở mức 18% (năm 2020) và 16% (năm 2021). Trong đại dịch Covid-19, lĩnh vực thanh toán trực tuyến đã cho thấy mức độ tăng trưởng mạnh. Doanh số thanh toán chi tiêu trên các kênh thương mại điện tử nửa đầu năm 2020 đã tăng 17%, trong đó doanh số thanh toán chi tiêu trên sàn thương mại điện tử từ thẻ nội địa tăng 81%.

### **Tài chính ngân hàng**

Theo thống kê từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, năm 2021 có tới 95% tổ chức tín dụng đã và đang xây dựng, triển khai chiến lược chuyển đổi số. Tính toán cho thấy, mức đầu tư cho chuyển đổi số ước tính lên đến 15.000 tỷ đồng mỗi năm; chi phí đầu tư nguồn lực hoạt động chuyển đổi số trung bình chiếm 20-30% tổng chi phí đầu tư hoạt động của 10 ngân hàng thương mại lớn. Nhiều ngân hàng hiện nay có hơn 90% hoạt động giao dịch được thực hiện trên nền tảng số. Sự hiện diện của các công ty công nghệ tài chính (Fintech) cũng thúc đẩy thị trường tài chính ngân hàng trong công cuộc số hóa.

### **Logistics**

Trong những năm gần đây, ước tính ngành logistics tăng trưởng trung bình 14-16%, tức khoảng 40-42 tỷ USD mỗi năm. Theo báo cáo Logistics Việt Nam 2021 của Bộ Công thương, hiện có 75% doanh nghiệp đang sử dụng phần mềm quản lý giao nhận; 63,89% doanh nghiệp đang sử dụng phần mềm quản lý đơn hàng và kho hàng; 61,11% doanh nghiệp đang sử dụng phần mềm quản lý vận

tải. Nhìn chung, cùng với tài chính, chuyển đổi số trong logistics là 1 trong 2 trụ cột cốt lõi, phục vụ cho quá trình chuyển đổi số quốc gia, đồng thời góp phần thúc đẩy, hỗ trợ cho sự phát triển của các ngành khác, tiêu biểu như thương mại điện tử.

### **Thách thức trong chuyển đổi số của ngành dịch vụ tại Việt Nam**

#### **Sự sẵn sàng chuyển đổi số của doanh nghiệp Việt Nam còn ở mức thấp**

Nghiên cứu mức độ trưởng thành về số hóa của các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương (APJC) của Tập đoàn CISO năm 2020 cho thấy, các doanh nghiệp Việt Nam đang ở mức thấp nhất trong bảng xếp hạng mức độ sẵn sàng chuyển đổi số với 14 quốc gia được khảo sát. Chỉ có 3 quốc gia là Philippines, Indonesia và Việt Nam là xếp hạng mức độ bằng quan với kỹ thuật số. Các nước còn lại đều ở mức 2 là “quan sát kỹ thuật số”. Điều đó có nghĩa là các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam mới tập trung vào hiệu quả chi phí, chưa đầu tư vào chuyển đổi số. Hầu hết các quy trình sản xuất, kinh doanh là do con người thực hiện và đặc biệt thiếu kỹ năng số.

#### **Rào cản đối với chuyển đổi số**

Theo khảo sát của Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2022, có đến 60,1% doanh nghiệp tham gia khảo sát cho biết, rào cản mà họ gặp phải khi áp dụng công nghệ số là chi phí đầu tư, ứng dụng công nghệ. Đây cũng là rào cản lớn nhất làm chậm lại quá trình chuyển đổi số của các

## Diễn đàn Khoa học và Công nghệ

doanh nghiệp. Năm 2021, Ngân hàng thế giới đã sử dụng Khung đánh giá Kết nối, Làm chủ, Đổi mới sáng tạo và Bảo vệ (CHIP) để đánh giá về hiện trạng chuyển đổi số của Việt Nam. Kết quả cho thấy, Việt Nam có thứ hạng khá tốt ở trụ cột thứ nhất là kết nối bởi chi phí cho việc tiếp cận công cụ số hay internet ở mức độ thấp, hầu hết người dân đều được tiếp cận với nền tảng số. Tuy nhiên, tốc độ đường truyền vẫn còn yếu hơn so với các nước phát triển và cả những nước tương đương. Cũng theo báo cáo này, Việt Nam có thứ hạng tương đối tốt so với nhóm các nước tương đương, thậm chí có thể sánh ngang với cả nhóm nước phát triển hơn ở một số khía cạnh, nhưng cũng có nhiều điểm yếu đáng kể, đặc biệt trong vấn đề thể chế. Luật Giao dịch điện tử vẫn chưa được sửa đổi cho phù hợp. Việc xây dựng khung pháp lý (gồm cả sandbox) cho các hoạt động kinh doanh số, tài sản số, quy định về quản lý dữ liệu và chia sẻ thông tin/dữ liệu vẫn còn chậm trễ. Ngoài ra, cũng chưa có sự chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ở cả cấp quốc gia, quy định về dịch vụ đám mây cũng như chính sách bảo vệ người dùng tài chính, trong đó có tài chính số...

### Chính sách và giải pháp nhằm nâng cao nền tảng số ngành dịch vụ

Về mặt hạ tầng, Chính phủ cần đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin. Đặc biệt, Chính phủ cần thúc đẩy quá trình này thông qua việc hợp tác giữa doanh nghiệp nhà nước với khu vực tư, tránh tình trạng độc quyền dễ xảy ra trong nền kinh tế số do yêu cầu về chi phí cố định lớn và hiệu ứng quần tụ mạng lưới.

Về vấn đề nhân lực, Việt Nam cần nâng cao hiểu biết và kỹ năng số của người lao động thông qua tăng cường giáo dục và đào tạo công nghệ thông tin ở tất cả các cấp học. Bên cạnh đó, nên đẩy mạnh các chương trình đào tạo công nghệ thông tin cả chính quy và không chính quy, đa dạng cách thức đào tạo để phục vụ được nhiều đối tượng trong xã hội, giúp các lao động đang làm việc cũng có cơ hội học tập và trau dồi kỹ năng, có khả năng chuyển đổi công việc trong điều kiện có sự thay đổi cấu trúc việc làm khi nền kinh tế số phát triển.

Về kỹ năng số, Việt Nam cũng cần có những chính sách để bồi dưỡng, phát triển năng lực đổi mới sáng tạo để duy trì năng lực cạnh tranh cho nền kinh tế trong tương lai, thúc đẩy, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ số. Ví dụ như hạ thấp rào cản gia nhập, khuyến khích các doanh nghiệp mới, đặc biệt là các công ty có năng lực công nghệ cao. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng cần cải thiện chính sách cạnh tranh trong nước; chú trọng hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số ở nhiều lĩnh vực khác ngoài vấn đề nhân lực. Việt Nam cần có nhiều hơn các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp về các mặt như vốn tài chính, kiến thức về chuyển đổi số cho lãnh đạo và nhân viên doanh nghiệp, khả năng nắm bắt sự thay đổi về công nghệ và các hỗ trợ khác về mặt thông tin thị trường công nghệ.

Khung pháp lý về kinh tế số, cần cải thiện theo hướng nâng cao khả năng bảo vệ người dùng các dịch vụ kỹ thuật số như ban hành

Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, xây dựng thị trường bảo hiểm không gian mạng để giúp doanh nghiệp nhận được hỗ trợ tài chính khi có vấn đề xảy ra. Xác định mức độ ưu tiên của các chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực kinh tế khác nhau.

Về phía các doanh nghiệp, cần xây dựng chiến lược, đầu tư nguồn lực (đặc biệt là nguồn lực tài chính) và xây dựng lộ trình chuyển đổi số; doanh nghiệp có thể xác định các hoạt động, khu vực ưu tiên chuyển đổi số trước; nâng cao nhận thức, tư duy kinh doanh số của lãnh đạo doanh nghiệp; nâng cao hiểu biết và kỹ năng số của người lao động.

\*  
\* \*

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế toàn cầu và mỗi quốc gia. Tuy nhiên, đây lại là động lực để các ngành kinh tế, trong đó có ngành dịch vụ của Việt Nam đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm thích ứng với tình hình dịch bệnh. Để thúc đẩy hơn nữa chuyển đổi số trong nền kinh tế nói chung và ngành dịch vụ nói riêng, Chính phủ cần: i) đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng thông tin; ii) nâng cao hiểu biết và kỹ năng số của người lao động; iii) bồi dưỡng, phát triển năng lực đổi mới sáng tạo; iv) tạo ra khung pháp lý số nhằm nâng cao khả năng bảo vệ người dùng các dịch vụ kỹ thuật số. Về phía doanh nghiệp, cần xây dựng chiến lược, đầu tư nguồn lực cho chuyển đổi số ☞

# ICO: Xu thế mới trong huy động vốn của doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ

Lưu Minh Sang, Lê Thanh Hà, Lê Thị Tường Vy

Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của nền kinh tế số, hình thức huy động vốn ICO (Initial Coin Offering) đang lan tỏa mạnh mẽ và ngày càng được quan tâm, đặc biệt là ở những quốc gia có thế mạnh về công nghệ. Vậy ICO là gì? Các quốc gia có xu hướng điều chỉnh pháp luật như thế nào đối với hình thức huy động vốn mới mẻ này?...

## ICO là gì?

ICO được coi là một hình thức huy động vốn xuất hiện bên ngoài lĩnh vực tài chính truyền thống vì liên quan mật thiết đến tiền mã hóa và chủ yếu là tài trợ cho các dự án công nghệ trên hệ thống chuỗi khối (blockchain) [1]. Cho đến nay vẫn chưa có một khái niệm chính thức về ICO. Tuy nhiên có thể khái quát rằng: ICO là một hình thức huy động vốn để tài trợ cho các dự án công nghệ mới thông qua việc chào bán các loại mã kỹ thuật số (token) ra công chúng để thu về các loại tiền mã hóa như Bitcoin hoặc Ether, thậm chí là tiền pháp định [2]. Các token này được tạo bởi blockchain gắn liền với hệ sinh thái công nghệ của dự án được đề cập trong sách trắng.

Mục đích của các nhà đầu tư khi rót vốn vào các token chủ yếu là tìm kiếm lợi nhuận từ sự tăng giá của token khi dự án thành công [3]. Ngoài ra, tùy vào chức năng được chủ thể phát hành quy định cụ thể trước khi gọi vốn, nhà đầu tư token còn có thể có các quyền như: (i) mua sản phẩm phát hành; (ii) truy cập kỹ thuật



ICO giúp các chủ thể mở rộng mọi không gian địa lý trong huy động vốn.

số vào dịch vụ của tổ chức phát hành; (iii) hưởng lợi nhuận từ dự án; hoặc (iv) quyền biểu quyết cho một số vấn đề thuộc dự án ICO.

Thực tế, một ICO được thực hiện theo quy trình như sau: *đầu tiên*, chủ thể phát hành phát triển ý tưởng sáng tạo về công nghệ thực hiện dựa trên blockchain, xây dựng blockchain và tạo token. Ở bước này, token có thể chưa được tạo hoặc đã được tạo nhưng chưa có đầy đủ các chức năng của một token hoàn chỉnh. *Bước thứ hai*, chủ thể phát hành

sẽ xây dựng nội dung sách trắng mô tả về ý tưởng kinh doanh, các mốc quan trọng để phát triển dự án, thông tin nhà phát triển dự án, các quyền mà người sở hữu token sở hữu tiềm năng về lợi nhuận mà token mang lại [4]... *Bước thứ ba*, chủ thể phát hành quảng bá dự án của mình ra công chúng thông qua phát hành sách trắng, các dự án cũng thường được quảng cáo và thảo luận trên các kênh truyền thông xã hội khác nhau [4]. *Bước thứ tư*, khi đến thời gian được ấn định, chủ thể phát hành tổ chức một hoặc nhiều đợt chào bán token:

chào bán riêng lẻ, chào bán trước, chào bán ra công chúng. *Bước thứ năm*, sau khi kết thúc đợt chào bán ra công chúng, sẽ có hai hướng đi cho các chủ thể phát hành. Nếu dự án huy động vốn thành công, các chủ thể phát hành sẽ sử dụng số vốn thu được để phát triển nền tảng của mình [5]. Nếu dự án chưa huy động đủ số vốn mục tiêu, số tiền huy động được sẽ được trả lại cho các nhà đầu tư thông qua cơ chế của hợp đồng thông minh [6].

### Vai trò của ICO

So với các hoạt động huy động vốn truyền thống, tính phi tập trung và xuyên biên giới của công nghệ blockchain đã tạo nên sự ưu việt cho ICO. Đối với tính phi tập trung, lợi ích mà nó mang lại là sự tin tưởng của người dùng hệ thống, sự bất biến của các thông tin giao dịch, sự an toàn trong hoạt động của hệ thống và giảm thiểu các chi phí trung gian. Đối với các doanh nghiệp - các chủ thể khi tiến hành ICO, có thể hạn chế được việc chia sẻ quyền sở hữu doanh nghiệp thông qua việc tạo ra token. Hơn nữa, ICO còn giúp các doanh nghiệp huy động được nguồn vốn lớn để phát triển ý tưởng sáng tạo công nghệ của mình một cách tiết kiệm nhất. Bởi lẽ, dựa trên đặc tính kết nối xuyên biên giới của nền tảng blockchain và internet, các ICO có thể mở rộng đến khắp nơi trên thế giới; đồng thời các nhà đầu tư có thể dễ dàng tham gia vào một dự án ICO mà không bị giới hạn về mặt địa lý. Bên cạnh đó, việc huy động vốn thông qua hình thức ICO thường được tổ chức dựa trên các nền tảng huy động vốn nổi tiếng như Coinmarketcap, Binance... Đây sẽ là một kênh truyền thông hữu hiệu đối với dự

án của tổ chức phát hành.

Đối với nhà đầu tư, việc phát hành ICO ứng dụng trên nền tảng blockchain hiện nay đã trở thành một xu hướng mới mẻ, một kênh đầu tư tiềm năng, giúp họ mở rộng thêm danh mục đầu tư. Bởi lẽ trong bối cảnh kỷ nguyên số 4.0, khi các quốc gia đều chạy đua trong việc phát triển khoa học, công nghệ thì giá trị của các tài sản kỹ thuật số sẽ ngày càng trở nên hấp dẫn hơn. Bên cạnh giá trị của việc đầu tư, việc sở hữu token từ một đợt ICO còn có thể mang đến những quyền khác liên quan đến dự án công nghệ, điển hình như quyền sử dụng các nền tảng mà nhà phát hành cung cấp hoặc quyền sử dụng token khi giao dịch các sản phẩm, dịch vụ tiện ích trong phạm vi dự án. Ngoài ra, dựa trên tính phân tán của nền tảng blockchain và tính bảo mật của hệ thống chuỗi khối, việc lấy cắp thông tin người dùng gần như khó xảy ra trên thực tế. Như vậy, thông tin của các nhà đầu tư cũng được bảo mật cao.

Cuối cùng, đối với nền kinh tế hiện nay, chức năng luân chuyển vốn đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế quốc gia. Theo đó, nguồn vốn sẽ chuyển từ nơi những người thừa vốn có nhu cầu đầu tư đến những chủ thể phát hành mong muốn huy động nguồn vốn để phát triển và mở rộng dự án của mình. Đối với ICO cũng vậy, chủ thể phát hành tạo ra token đưa ra thị trường nhằm thu hút nhà đầu tư, từ đó huy động vốn giúp trang trải chi phí, tăng độ nhận diện sản phẩm trên thị trường..., còn nhà đầu tư sử dụng tiền của mình để nhận được những quyền lợi tương ứng từ việc đầu tư vào

token. Trong khi đó, đối tượng trong các đợt ICO đều là các tài sản kỹ thuật số, các token có thể tích hợp nhiều chức năng khác nhau, có thể được sử dụng như phương tiện thanh toán, quyền truy cập các ứng dụng,... tạo nên một hệ sinh thái công nghệ đa dạng. Do đó khi doanh nghiệp thành công với dự án của mình sẽ có những đóng góp tích cực cho sự phát triển của nền kinh tế.

### Sơ quát thực tiễn ICO trên thế giới

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của nền kinh tế số, ICO đang lan tỏa mạnh mẽ trên toàn thế giới, đặc biệt là ở các quốc gia có thế mạnh về công nghệ [6]. Theo ICObench.com, kể từ dự án ICO đầu tiên vào năm 2013 đến cuối năm 2016, hình thức huy động vốn này vẫn được thực hiện nhưng không phổ biến. Tuy nhiên đến năm 2017, đã có 952 ICO được tiến hành với tổng số vốn huy động được là hơn 7 tỷ USD. Trong năm 2018, số tiền huy động được từ ICO là khoảng 19,7 tỷ USD [7].

Trong giai đoạn đầu, các nền kinh tế phát triển về công nghệ như Hoa Kỳ, Singapore, Anh, Liên bang Nga, Estonia, Thụy Sĩ và Hồng Kông có số lượng dự án ICO chiếm phần lớn thị trường. Cụ thể quý 2 năm 2017, số lượng dự án ICO của các nền kinh tế này chiếm đến gần 60% tổng số ICO trên toàn thế giới. Tuy nhiên, đến quý 2 năm 2020, thị phần ICO đã giảm gần 20% so với quý 2 năm 2017 và có sự dịch chuyển sang các quốc gia khác [8]. Nguyên nhân có thể là do việc thắt chặt hoạt động ICO ở các quốc gia như Hoa Kỳ, Singapore đã tạo ra sự dịch chuyển của các dự án ICO trên phạm vi toàn cầu.

Bên cạnh sự phát triển của ICO về mặt số lượng và phạm vi trên toàn thế giới, rất nhiều dự án được các chủ thể phát hành thực hiện ICO thành công và thu hút được số tiền đầu tư lớn. Có thể kể đến EOS - một dự án xây dựng nền tảng cho phép người dùng tự xây dựng các ứng dụng phi tập trung, có tiềm năng mở rộng quy mô lên hàng triệu giao dịch mỗi giây - đã huy động được 4,1 tỷ USD trong vòng một năm từ tháng 6/2017-8/2018 [9]. Đây là dự án đứng đầu về số vốn huy động được trong các dự án ICO (theo ICObench.com). Hoặc với dự án ICO của Telegram [10], nhóm phát triển dự án đã huy động thành công số tiền đầu tư lên đến 1,7 tỷ USD. Ngoài ra còn có nhiều dự án ICO khác huy động được nguồn vốn đáng kể như Bitfinex, Tatum, Dragon Coins... Các dự án ICO còn mang lại lợi nhuận cho các nhà đầu tư thông qua việc mua bán, trao đổi token. Chẳng hạn như đối với dự án Filecoin, vào thời điểm giá cao nhất, token của Filecoin cao gấp 14 lần giá trung bình được thanh toán trong đợt ICO.

Theo thống kê từ ICObench.com, tính đến tháng 01/2021, có đến 3.149 dự án ICO để tạo ra nền tảng người dùng, 2.349 dự án về tiền mã hóa. Đây là hai lĩnh vực phổ biến mà các đội ngũ phát triển dự án ICO hướng đến. Ngoài ra, các dự án ICO được đăng ký và cập nhật trên ICObench.com còn được xếp loại vào hơn 28 lĩnh vực kinh tế khác với số lượng không nhỏ, bao gồm: Dịch vụ kinh doanh (1.284 dự án), Đầu tư (1.010 dự án), Hợp đồng thông minh (849 dự án), Phần mềm (829 dự án), Internet (657 dự án)...[11].

Song song với những lợi ích mà ICO mang lại, hoạt động này cũng tồn tại một số vấn đề bất cập, đặc biệt là khi không được điều chỉnh bởi pháp luật. Khi đó, vấn đề bất cân xứng thông tin là rất khó kiểm soát. Các nhà phát hành có thể lợi dụng điều này để thực hiện các dự án lừa đảo. Bên cạnh đó, tính ẩn danh của hệ thống blockchain cũng có thể mang đến những rủi ro liên quan đến hoạt động rửa tiền hay tài trợ khủng bố. Những vấn đề trên có thể dẫn đến việc lợi ích của nhà đầu tư, nhà phát hành, thậm chí là lợi ích của nền kinh tế và an toàn xã hội bị xâm phạm.

#### **Xu hướng điều chỉnh pháp luật đối với ICO ở một số quốc gia**

Sự phát triển mạnh mẽ của ICO buộc các quốc gia phải suy xét về việc đưa ra những quan điểm pháp lý để điều chỉnh hoạt động này. Từ trạng thái là một hoạt động mang tính tự phát, hiện nay các quốc gia lần lượt thể hiện rõ hơn thái độ của mình về cách điều chỉnh pháp lý đối với các hoạt động ICO nói riêng và tiền mã hóa nói chung. Trong quý hai năm 2017, chỉ có hai nước có quy định cụ thể về hoạt động ICO (Ecuador và Guernsey & Jersey). Tuy nhiên, một năm sau (quý hai năm 2018), đã có đến 64 quốc gia đưa ra hướng pháp lý cụ thể để điều chỉnh hoạt động huy động vốn này [8]. Tuy vậy, lập trường của các quốc gia hiện nay có nhiều điểm khác biệt nên khó có thể tìm được một cách tiếp cận mang tính phổ quát. Nhìn chung thực trạng điều chỉnh pháp luật đối với ICO đang tồn tại 3 trạng thái:

*Trạng thái thứ nhất* là ban hành lệnh cấm ICO như Hàn Quốc [12], Trung Quốc [13]. Hai quốc

gia này đều có những động thái nghiêm ngặt trong việc cấm ICO do lo ngại về việc kiểm soát thị trường tài chính của quốc gia trở nên khó khăn; đồng thời cho rằng các dự án huy động vốn bằng mã kỹ thuật số mang lại rủi ro cao.

*Thứ hai*, chưa có động thái pháp lý cụ thể liên quan đến ICO, Việt Nam và Liên bang Nga là ví dụ điển hình. Tại các quốc gia này, không tồn tại một quy định minh thị về việc cấm ICO nhưng cũng không có quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động này. Thay vào đó, các cơ quan quản lý lần lượt đưa ra các khuyến nghị, lời cảnh báo về các rủi ro pháp lý đối với tiền mã hóa nói chung và các ICO nói riêng.

*Thứ ba*, đã có những động thái pháp lý ban đầu trong việc điều chỉnh pháp luật đối với ICO. Theo đó, phần lớn các quốc gia này đều bắt đầu từ việc phân tích bản chất của token để xác định tính pháp lý và phân loại token. Cách tiếp cận phổ biến hiện nay của các quốc gia này là phân loại token thành hai nhóm: (i) token là chứng khoán và (ii) token phi chứng khoán (không mang bản chất của một loại chứng khoán).

Tại Hoa Kỳ - một trong những quốc gia phát triển nhất về ICO, Ủy ban Chứng khoán (SEC) đã đưa ra tuyên bố rằng sẽ sử dụng bài kiểm tra Howey [14] để xác định token của một dự án ICO có là chứng khoán hay không. Trong bài kiểm tra này, nếu token của dự án đó thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành nên khái niệm “Hợp đồng đầu tư” (một loại chứng khoán ở Hoa Kỳ) thì token đó được xem là chứng khoán, đồng nghĩa với việc dự án ICO đó phải tuân thủ quy định của Đạo luật Chứng khoán liên bang Hoa

Kỳ năm 1933 [15]. Đối với token phi chứng khoán theo bài kiểm tra Howey thì sẽ được phân loại là hàng hóa và chịu sự điều chỉnh bởi Đạo luật Giao dịch hàng hóa của quốc gia này.

Tại Thụy Sĩ, Cơ quan Quản lý thị trường tài chính (FINMA) đã thông qua các hướng dẫn phân loại token căn cứ vào các chức năng kinh tế của chúng, bao gồm: (i) token thanh toán, (ii) token tiện ích, (iii) token tài sản. Qua đó, xác định cụ thể token tài sản, token tiện ích có tính chất đầu tư sẽ được xem là chứng khoán. Các nhà phát hành chào bán token là chứng khoán thì phải tuân thủ nghĩa vụ công bố Bản cáo bạch theo quy định của pháp luật chứng khoán.

### Gợi mở cho Việt Nam

Trong bối cảnh các quốc gia trên thế giới đang có những thái độ khác nhau đối với ICO thì Việt Nam vẫn là quốc gia đang trong trạng thái chờ, chưa có hành động ngăn cấm hay ban hành các quy định pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động ICO.

Tuy nhiên, có thể thấy rằng hoạt động ICO đang phát triển một cách nhanh chóng tại Việt Nam. Nhu cầu đầu tư vào tiền mã hóa hay các giao dịch liên quan khác đang tăng rất mạnh, thu hút lượng lớn nhà đầu tư cả trong và ngoài nước tham gia. Các công ty thực hiện ICO đa phần là công ty khởi nghiệp và hầu hết các công ty này dù có hoạt động kinh doanh tại Việt Nam nhưng đều đặt trụ sở chính tại nước ngoài như Singapore, Malaysia [16]...

Hiện nay, không ít dự án ICO do người Việt Nam phát hành đã thu được thành công như Coin98 (C98), Kyber Network (KNC),

TomoChain (TOMO)... Tuy nhiên việc nước ta chưa có pháp luật điều chỉnh hoạt động này có thể khiến tình trạng lừa đảo xảy ra khó kiểm soát, khi mà trên thực tế có tới 90% ICO là lừa đảo [17] nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của nhà đầu tư, cụ thể như dự án iFan hay Bitdeal.

Những năm gần đây, Nhà nước cũng đã có những động thái nhất định nhằm biểu thị sự quan tâm đến hoạt động này. Tuy nhiên đó chỉ là các chỉ đạo, cảnh báo, khuyến nghị liên quan đến tiền mã hóa. Để giảm bớt rủi ro còn hiện hữu và tạo ra một thị trường phát triển lành mạnh cho hoạt động này tại Việt Nam cũng như bảo vệ quyền lợi cho các chủ thể liên quan thì cần phải có khung pháp lý cụ thể, phù hợp và linh hoạt để điều chỉnh hoạt động này. Khung pháp lý này cần được xây dựng sao cho phù hợp với đặc điểm, tính chất của ICO cũng như không phá vỡ các thể mạnh vốn có của ICO. Từ đó, pháp luật mới có thể ngăn chặn các tác động tiêu cực phát sinh từ hoạt động ICO, đồng thời bảo vệ và cân bằng được lợi ích của các chủ thể liên quan đến hoạt động huy động vốn này.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Iris M. Barsan (2017), "Legal challenges of initial coin offerings (ICO)", *Revue Trimestrielle de Droit Financier (RTDF)*, 3, pp.54-65.

[2] <https://www.investopedia.com/news/what-ico/> (truy cập ngày 04/04/2022).

[3] [https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract\\_id=3256289](https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=3256289) (truy cập ngày 04/04/2022).

[4] [https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract\\_id=3265007](https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=3265007) (truy cập ngày 04/04/2022).

[5] <https://www.investopedia.com/terms/i/initial-coin-offering-ico.asp> (truy cập ngày 04/04/2022).

[6] [https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract\\_id=3182261](https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=3182261).

[7] Cristiano Bellavitis, Douglas Cumming, Tom Vanacker (2020), "Ban, boom, and echo! entrepreneurship and initial coin offerings", *Entrepreneurship Theory and Practice*, DOI: 10.1177/1042258720940114.

[8] Cristiano Bellavitis, Christian Fisch, Johan Wiklund (2020), "A comprehensive review of the global development of initial coin offerings (ICOs) and their regulation", *Journal of Business Venturing Insights*, DOI: 10.1016/j.jbvi.2020.e00213.

[9] <https://icobench.com/ico/eos>, (truy cập ngày 04/04/2022).

[10] <https://sanfordheisler.com/s-e-c-regulates-initial-coin-offerings/> (truy cập ngày 04/04/2022).

[11] <https://icobench.com> (truy cập ngày 04/04/2022).

[12] <https://genk.vn/sau-trung-quoc-den-han-quoc-cung-cam-hoat-dong-ico-lien-quan-den-tien-ao-khien-gia-bitcoin-giam-manh.20170929135330477.chn>, (truy cập ngày 04/04/2022).

[13] <https://coingeek.com/new-chinese-law-further-prohibits-icos-report/>, (truy cập ngày 04/04/2022).

[14] <https://www.loc.gov/item/usrep328293/> (truy cập ngày 06/04/2022).

[15] Primavera de Filippi, et al. (2018), "Regulatory framework for token sales: an overview of relevant laws and regulations in different jurisdictions", *HAL Science Ouverte*, p.13.

[16] <https://moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=2491> (truy cập ngày 02/04/2022).

[17] <https://thanhnien.vn/chieu-tro-huy-dong-von-tu-tien-ao-viet-post716477.html> (truy cập ngày 02/04/2022).